

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST

Ngày: 15-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng
Bà Bùi Thị Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Khuyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Quốc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm 19951, tại Nghệ An; Nơi thường trú: Thôn G, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Xuân M và bà Trần Thị H; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ; tạm giam: Không. Đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty cổ phần đầu tư T

Địa chỉ trụ sở chính: Số ZY, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Trần Kinh D – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Võ Thị Kim P – Giám đốc bán hàng Khu vực miền tây 1.

Đại diện theo ủy quyền của bà Phụng: Phạm Thị Tuyết N – Quản lý siêu thị Điện máy xanh Cao Lãnh.

Địa chỉ: Khóm E, Phường G, thành phố C, Đồng Tháp.

Người tham gia tố tụng khác:

Trần Văn T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Khóm M, phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Là người làm chứng:

(Đại diện theo ủy quyền của bị hại là Phạm Thị Tuyết N và người làm chứng Trần Văn T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 10 phút ngày 04/10/2021, bị cáo Trần Văn T đi vào khu vực bán hàng của Công ty cổ phần T (Điện máy Xanh) tọa lạc số C, Tổ Z, khóm M, phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Do buồn phiền chuyện gia đình nên bị cáo đi đến khu vực bàn trưng bày điện thoại dùng tay gỡ dây sạc lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21+, màu tím và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy NOTE 20 ULTRA, màu vàng-đồng rồi lần lượt dùng tay đập mạnh 02 điện thoại di động xuống nền gạch làm hư hỏng hoàn toàn. Sau khi đập làm hư hỏng 02 điện thoại di động bị cáo đến ngồi ghé trong khu vực bán hàng của Điện máy Xanh. Lúc này, người quản lý Điện máy Xanh tri hô và cùng lực lượng bảo vệ giữ bị cáo lại và giao cho lực lượng Công an phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ 02 điện thoại đã bị hỏng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 228/KL-ĐGTS ngày 12/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21+, màu tím, màn hình 6,7 Inch, RAM 8GB, bộ nhớ trong 128GB, Camera trước 10MP trị giá 20.990.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy NOTE 20 ULTRA, màu vàng đồng, màn hình 6,9 Inch, RAM 8GB, bộ nhớ trong 256GB, Camera trước 10MP trị giá 23.990.000 đồng. Tổng giá trị 44.980.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu chín trăm tám chục nghìn đồng).

Hiện bị cáo đã bồi thường cho Công ty cổ phần T (Điện máy Xanh) số tiền 44.980.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu chín trăm tám chục nghìn đồng). Người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần T đã làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, đồng thời không yêu cầu gì thêm về

trách nhiệm dân sự. Do phần trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trả cho bị cáo 02 cái điện thoại đã bị hỏng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thống nhất với kết luận định giá. Bị cáo trình bày nguyên nhân cho hành vi của bị cáo là do trong tình hình dịch covid những khoản tiền bị cáo đầu tư đều bị thua lỗ, bị cáo không còn thu nhập, bị cáo và gia đình có mâu thuẫn, tình cảm cá nhân của bị cáo không thuận lợi nên bị cáo rơi vào cảnh bế tắc trong cuộc sống.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-TPCL ngày 28-12-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp truy tố Trần Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo Trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng Điều 35, khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T với số tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy các đương sự vắng mặt đã có đơn xin xét xử vắng mặt và sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, lời khai của những người này đã có trong hồ sơ vụ án nên căn cứ vào Điều 292, Điều 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận định giá cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận, vào lúc 16 giờ 10 phút ngày 04/10/2021, bị cáo Trần Văn T đã có hành vi đập phá làm hư hỏng hoàn toàn 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21+, màu tím và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy NOTE 20 ULTRA, màu vàng-đồng của Công ty cổ phần T (Điện máy xanh) cửa hàng tại số C, Tổ Z, khóm M, phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại là 44.980.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu chín trăm tám chục nghìn đồng).

Viện kiểm sát truy tố và luận tội đối với bị cáo Trần Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” là có căn cứ.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật, nhận thức rõ hành vi phạm tội đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Như vậy, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm quan hệ sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

2...”

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường xong thiệt hại và được bị hại

làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Giữa bị cáo với Công ty cổ phần T (Điện máy Xanh) không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng bị cáo đã vô cớ đập phá làm hư hỏng hoàn toàn 02 điện thoại của Công ty. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng có tính chất côn đồ được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Bị cáo là người đã thành niên, biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn cố ý thực hiện do đó cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội do hoàn cảnh cuộc sống gặp nhiều khó khăn, bế tắc, bản thân bị cáo hành động bộc phát, đã bồi thường xong thiệt hại và bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt tiền bị cáo như là hình phạt chính cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35; khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Thanh Thảo